

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 95/2019/TLST-KDTM ngày 02 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng V;

Địa chỉ: số 89, đường H, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn Q hoặc ông Phan Thế V; địa chỉ: Tầng 1 - số 96, đường T, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

*(Văn bản ủy quyền số 30142/2020/UQ-PGD ngày 12 tháng 5 năm 2020)*

- *Bị đơn:* Công ty P;

Địa chỉ: số 269, đường H, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu P - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tổ 25 ấp B, xã L, huyện G, tỉnh A.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ 25 ấp B, xã L, huyện G, tỉnh A.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*\* Về nghĩa vụ và phương thức thanh toán:*

Công ty Công ty P có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng V số tiền tính đến ngày 01/9/2020 là 653.524.605 đồng *(Sáu trăm năm mươi ba triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm lẻ năm đồng)*, cụ thể:

- Đối với thẻ tín dụng quốc tế theo Giấy đề nghị phát hành kèm Hợp đồng mở và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản đảm bảo ngày 24/7/2017: 44.680.835 đồng (*Bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc là 24.000.000 đồng và nợ lãi là 20.680.835 đồng.

- Đối với Hợp đồng cho vay từng lần số 120817-3893289-01-SME ngày 14/8/2017: 608.843.770 đồng (*Sáu trăm lẻ tám triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm bảy mươi đồng*), trong đó nợ gốc là 295.975.747 đồng và nợ lãi là 312.868.023 đồng.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán trong vòng 60 ngày kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 02/9/2020, Công ty P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty P không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ông Nguyễn Hữu P có nghĩa vụ trả thay theo Hợp đồng bảo lãnh số 120817-3893289-01-SME/HĐBL ngày 14/8/2017 và Hợp đồng bảo lãnh số 120817-3893289-01-SME/TTD/HĐBL ngày 22/8/2017 (nghĩa vụ trả nợ bao gồm toàn bộ nghĩa vụ được thỏa thuận trong Hợp đồng bảo lãnh trên).

*\* Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

Số tiền 15.070.492 đồng (*Mười lăm triệu bảy mươi nghìn bốn trăm chín mươi hai đồng*) do Công ty P tự nguyện chịu.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí là 12.256.228 đồng (*Mười hai triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi tám đồng*) theo Biên lai thu số 0020047 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T cho Ngân hàng V.

*\* Địa điểm thi hành:*

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN****Ngô Thị Thùy Trang**